

Số: 130/2018/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành S, ngày 05 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018, giữa:

Bà Ngô Thị Mỹ D, sinh năm: 1991

Trú tại: 137 Nguyễn Trung T, quận Sơn T1, TP. Đà Nẵng

Ông Hoàng Thắng L, sinh năm: 1979

Trú tại: Tổ 45, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng

(Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam An Điềm, tỉnh Quảng Nam)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Mỹ D với ông Hoàng Thắng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Mỹ D với ông Hoàng Thắng L thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Các bên thống nhất thoả thuận với nhau như sau:

Giao con chung Hoàng Phúc Anh T2, sinh ngày 31/5/2010 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng bà D tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà D đã nộp theo biên lai thu số 0001816 ngày 13/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Hoàn lại cho bà D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành S;*
- *VKSND quận Ngũ Hành Sơn;*
- *UBND phường Hòa Hải;*
- *Lưu hồ sơ;*

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm